

Bản án số: 90/2024/HS-PT
Ngày 03-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi D2 Thạch

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Bà Bùi Thị Thu H5

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Sông Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 73/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo Vũ Thị Thu H và Lê Anh Ph do có kháng cáo của các bị cáo Vũ Thị Thu H và Lê Anh Ph đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Vũ Thị Thu H, sinh ngày 22 tháng 5 năm 2002 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: A,B,C; nơi sinh sống: S,D,C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu M và bà Phạm Thị T; có chồng là Nguyễn Tuấn L và có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/11/2023, chuyển tạm giam từ ngày 15/11/2023; có mặt.

2. Lê Anh Ph, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2004 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: F,G,C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T2 và bà Nguyễn Mai L1; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/01/2024; có mặt.

- **Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:** Ngoài ra còn có các bị cáo Cao Kỳ S, Trần Xuân T3, Phạm Thị Thuý H5,

Trịnh Huyền Tr và Nguyễn Minh Ng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhân dịp sinh nhật con trai của Cao Kỳ S và Phạm Thị Thuý H5 vào ngày 19/7/2023, S và H5 đã lên kế hoạch mời nhóm bạn đi ăn nhậu sau đó sẽ về nhà của S tại tầng 3 số 164 Lý Thường Kiệt, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng để cùng sử dụng ma túy. Để tiện bàn bạc, trao đổi về việc sử dụng ma túy S đã lập nhóm message "SHIN Club" để vợ chồng S và các đối tượng Nguyễn Minh Ng; Trịnh Huyền Tr; Lê Anh Ph; Nguyễn Mai Lan C1, sinh năm 2001, nơi cư trú : Y,U.C; Cao Kỳ D1, sinh năm 2000; nơi cư trú: I.O.C; Cao Thị Th, sinh năm 2005; nơi cư trú: I,P,C cùng nói chuyện; còn H5 đã nhắn tin riêng rủ Tr và Ph đến sử dụng ma túy và lập nhóm 'Băng Khuâng' để trao đổi với Tr và Ng về việc sử dụng ma túy. Các đối tượng đã thống nhất 19h ngày 19/7/2023 cùng nhau ăn tối tại 335 Hồ Sen đến khoảng 22h cùng ngày sẽ về nhà của S để sử dụng ma túy.

Khoảng 19h30 ngày 19/7/2023, S, H5, Th, D1, Ng, Tr, C1, Ph, Trần Xuân T3 và Vũ Thị Thu H cùng nhau ăn tối tại số 335 Hồ Sen. Tối 22h cùng ngày cả nhóm về nhà S như đã hẹn. Khi đến nơi S yêu cầu những ai sử dụng ma túy đóng góp 1.000.000 đồng/01 người, thừa thiếu tính sau, cả nhóm không có ai phản đối. Riêng Ng, Tr đã thống nhất từ trước với S và H5 sẽ chỉ đóng 500.000 đồng do cả hai chỉ sử dụng ma túy kẹo và Ketamine không sử dụng ma túy 'nước vui'. Ph đã nhắn tin hỏi S để chuyển khoản nhưng do sử dụng ma túy không còn tỉnh táo nên chưa kịp chuyển khoản. Trần Xuân T3 đã chuyển khoản cho S 1.000.000 đồng, các đối tượng còn lại chưa ai chuyển khoản tiền cho S.

Sau khi thống nhất xong S đưa cho H 01 túi ma túy tổng hợp 'Chali' để Hà đi pha, đưa 02 túi ma túy Ketamine cho Trần Xuân T3 để Trần Xuân T3 chuẩn bị, đưa cho Tr 01 túi nilon chứa 02 viên ma túy 'kẹo'. Tr và Ng đã C1a nhau tự sử dụng ma túy 'kẹo' bằng cách uống trực tiếp. H pha ma túy 'Chaili' với nước 7up sau đó đổ ra cốc thủy tinh để ở bàn, S, H5, Trần Xuân T3, Ph đã tự sử dụng bằng hình thức uống. Trần Xuân T3 chuẩn bị ma túy Ketamine để trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và đĩa sứ rồi để trên bàn, Trần Xuân T3, H5, H, S, Ng cùng sử dụng. Các đối tượng tự lấy ma túy do Trần Xuân T3, H chuẩn bị để tự sử dụng sau đó nằm nghe nhạc và hút bóng cườ. Khi hết ma túy Ketamine Trần Xuân T3 sẽ tự lấy trong túi đeo chéo của S để "đánh" tiếp ra đĩa sứ cho mọi người sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy nước vui các đối tượng đã sử dụng thêm 01 gói ma túy tổng hợp 'Chali' được pha với nước Redbull nhưng không xác định được ai là người pha.

Tối 09h ngày 20/7/2023, S bảo Trần Xuân T3 gọi Vũ Đức Qu, sinh năm 1990; nơi cư trú: số 02/11/418 Miếu Hai Xã, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng đến để sử dụng ma túy (Qu không phải đóng góp tiền sử dụng ma túy), Qu đồng ý. Khoảng 10h Qu tới nơi, Trần Xuân T3 là người mời Qu dùng ma túy Ketamine trên đĩa sứ. Qu dùng Ketamine và tự dùng nước vui. Một lúc sau Qu gọi điện nhờ

Trương Khương D2, sinh năm 2002; nơi cư trú: 01/93 Chương Dương, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng mua hộ đồ ăn mang tới nhà S, do cả 02 thường xuyên sử dụng bóng cười với nhau nên Qu đã nhắn tin rủ D2 ở lại để sử dụng bóng cười, D2 đồng ý. Khoảng 11h cùng ngày D2 tới thì được Trần Xuân T3 mời sử dụng ma túy Ketamine. Cả nhóm ngồi chơi nghe nhạc tới 14h cùng ngày Qu về nhà đón người yêu là Nguyễn Thị H6, sinh năm 1998; nơi cư trú: thôn 2, Minh Tân, Th Nguyên, Hải Phòng tới để hút bóng cười. Khi Nguyễn Thị H6 tới nơi chỉ hút bóng cười, sau đó Hà có đổ nước lọc vào cốc thủy tinh trước đó chứa ma túy tổng hợp để uống (Hà không biết cốc có ma túy). Trong quá trình cả nhóm ngồi nghe nhạc C1, D1, Th, Ph, Vũ Thị Thu H ra về trước. Đến 17h cùng ngày Công an phường Hoàng Văn Thụ kiểm tra phát hiện các đối tượng: *Cao Kỳ S; Phạm Thuý H5, Trần Xuân T3, Vũ Đức Qu, Nguyễn Minh Ng; Trương Khương D2, Nguyễn Thị H6* có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, qua kiểm tra các đối tượng đều dương tính với chất ma túy Ketamine, MDMA, MET, Nimetazepam. Tổ công tác đã tiến hành đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường Hoàng Văn Thụ lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Quá trình kiểm tra và khám xét tầng 3 số 164 Lý Thường Kiệt, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng đã thu giữ:

- 06 vỏ túi nilon có mép dán màu xanh trong bám dính tinh thể màu trắng tại sân nhà (mẫu KT 01).

- 01 thẻ nhựa màu vàng có chữ 'LV' bám dính chất bột màu trắng thu tại sân nhà (mẫu KT02).

- 01 cốc Th tinh bám dính tạp chất (nghi ma túy) trên bàn tại phòng khách (mẫu KT 03).

- 01 vỏ túi nilon mép dán màu cam trong bám dính tạp chất màu trắng trong phòng ngủ (mẫu KX 04).

- 01 túi nilon mép dán màu cam kích thước 13x9 cm trong chứa 25 viên nén màu vàng tại ban công phòng ngủ (mẫu KX 01).

- 04 túi nilon mép dán màu xanh trong chứa tinh thể màu trắng thu tại ban công phòng ngủ (mẫu KX 02).

- 04 túi nilon màu cam nhãn hiệu 'Chali' trong chứa chất bột màu vàng thu tại ban công phòng ngủ (mẫu KX 03).

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bám dính chất bột màu trắng thu tại ban công phòng ngủ, 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn Trần Xuân T3 ống hút trong bám dính chất bột màu trắng thu tại phòng ngủ (mẫu KX 04).

- 01 nồi kim loại bám dính chất màu vàng thu trong bếp (mẫu KX 05).

- 01 vỏ túi nilon màu cam nhãn hiệu 'Chali' bên trong bám dính tạp chất nghi ma túy thu trong bếp (mẫu KX 06).

- 11 vỏ túi nilon; 01 loa; 01 đèn chớp; 02 vỏ lon Redbull;

- Thu của S 2.500.000 đồng, 01 túi đeo chéo trong có 01 cân điện tử, 01 điện thoại Iphone; thu của Trần Xuân T3 2.200.000 đồng và 01 điện thoại Iphone; thu của Ng 01 điện thoại Iphone; thu của Qu 02 điện thoại Iphone; thu của H5 01 điện thoại Iphone; thu của Tr 01 điện thoại Iphone; thu của D2 01 điện thoại Iphone; thu của Vũ Thị Thu H 01 điện thoại Iphone và 01 điện thoại Samsung.

Tại bản Kết luận giám định số 626 ngày 26/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tinh thể màu trắng bám dính trong 06 vỏ túi nilon của mẫu KT01 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine. Không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất bám dính.

- Thỏi nhựa của mẫu KT02 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.

- Tạp chất màu trắng bám dính trong cốc Th tinh của mẫu KT03 gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.

- Các viên nén màu vàng của mẫu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 12,22 gam, loại: Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng của mẫu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,15 gam loại Ketamine.

- Chất bột màu vàng của mẫu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,34 gam, loại: Methamphetamine, MDMA, Nimetazepam.

- Chất màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon và các tờ tiền của mẫu KX04 gửi giám định tìm thấy chất ma túy loại: Ketamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.

- Chất màu vàng bám dính trong nôi kim loại của mẫu KX05 không tìm thấy chất ma túy và tiền chất.

- Vỏ túi nilon của mẫu KX06 tìm thấy dấu vết chất ma túy, loại Methamphetamine, MDMA và Nimetazepam. Không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 8964 ngày 11/12/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: hàm lượng chất ma túy Nimetazepam trong mẫu kí hiệu 'KX03' gửi giám định là 5,3%.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà S và số ma túy S cùng nhóm bạn sử dụng: Quá trình điều tra xác định do cần tiền tiêu xài cá nhân nên từ khoảng đầu tháng 7/2023, S và Vũ Thị Thu H đã cùng nhau mua ma túy về bán lại kiếm lời. Trước ngày 18/7/2023, cả hai bị cáo đã cùng nhau cất giữ 07 túi ma túy tổng hợp 'Chali' tại nhà của S với mục đích để bán lại cho người khác. Số ma túy Ketamine và ma túy 'keo' bị thu giữ là do ngày 18/7/2023, S liên hệ với 01 nam giới (hiện chưa xác định được lai lịch) tại khu vực Th Nguyên để mua với mục đích để bán cho người khác và sử dụng vào hôm tổ chức sinh nhật. S và Hà đã cùng nhau đi

sang khu vực Tân Dương, Th Nguyên để lấy số ma túy khoảng 10gam Ketamine và 30 viên "keo" mang về cất giữ tại nhà S . Số ma túy trên S , H và nhóm bạn đã sử dụng một phần, ngoài ra vào khoảng 00h28' ngày 20/7/2023 khi cả nhóm chuẩn bị sử dụng ma túy, S đã một mình trực tiếp mang bán cho Đặng Hải Nam, sinh năm 1994; nơi cư trú: 46/92 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng 01 túi ma túy 'Chali', 01 gam Ketamine và 02 viên ma túy tổng hợp, H có biết việc S bán ma túy nhưng không đi cùng do chuẩn bị sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại sau khi cả nhóm sử dụng đã bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho Vũ Đức Qu 02 điện thoại Iphone và Trương Khương D2 01 điện thoại Iphone. Chuyển C1 cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng những vật chứng sau: 01 hộp giấy có dấu niêm phong số 626MT-A/PC09 và 01 bì giấy có dấu niêm phong số 626MT-B/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; 01 bì giấy có dấu niêm phong số 8964/KL-KTHS của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an; 10 vỏ túi nilon kích thước 4x6cm; số tiền 2.500.000 đồng, 01 túi vải đeo chéo, 01 cân điện tử, 01 vỏ túi nilon kích thước 10x16cm, 01 điện thoại Iphone thu giữ của Cao Kỳ S; số tiền 2.200.000 đồng, 01 điện thoại Iphone thu giữ của Trần Xuân T3; 01 điện thoại Iphone thu giữ của Ng; 01 điện thoại Iphone thu giữ của H5; 01 điện thoại Iphone thu giữ của Tr; 01 điện thoại Iphone và 01 điện thoại Samsung thu giữ của Vũ Thị Thu H.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Cao Kỳ S và Vũ Thị Thu H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; các bị cáo Trần Xuân T3, Phạm Thị Thúy H5, Trịnh Huyền Tr, Nguyễn Minh Ng và Lê Anh Ph phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Kỳ S 10 (Mười) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và 12 (Mười hai) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai tội là 22 (Hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H 09 (Chín) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và 11 (Mười một) năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai tội là 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2023.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T3 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2023.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thúy H5 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trịnh Huyền Tr 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Ng 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2023.

Xử phạt bị cáo Lê Anh Ph 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2024.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25 tháng 4 năm 2024, bị cáo Vũ Thị Thu H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; ngày 03 tháng 5 năm 2024, bị cáo Lê Anh Ph có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vũ Thị Thu H không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo. Ngày 14 tháng 6 năm 2024, bị cáo Lê Anh Ph có đơn rút đơn kháng cáo; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Anh Ph xác nhận việc rút đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo: Bị cáo Lê Anh Ph có đơn xin rút đơn kháng cáo và việc rút đơn của bị cáo hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Anh Ph theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với bị cáo Vũ Thị Thu H: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, tại giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Vũ Thị Thu H. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vũ Thị Thu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Anh Ph rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ngày 19 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án, tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thị Thu H, Lê Anh Ph có mặt. Vì vậy, ngày 25 tháng 4 năm 2024, bị cáo Vũ Thị Thu H có đơn kháng cáo; ngày 03 tháng 5 năm 2024, bị cáo Lê Anh Ph có đơn kháng cáo là trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Vũ Thị Thu H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Vũ Thị Thu H và bị cáo Cao Kỳ S đã có hành vi mua và cất giấu trái phép 3,15 gam ma túy loại Ketamine; 12,22 gam ma túy loại Methamphetamine, ma túy tổng hợp loại gói "Chali" (gồm 9,79 gam hợp chất Methamphetamine, MDMA và 0,55 gam Nimetazepam) với mục đích để bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính. Vào ngày 20/7/2023, tại tầng 3 số nhà 164 Lý Thường Kiệt, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Cao Kỳ S, Vũ Thị Thu H, Trần Xuân T3, Phạm Thị Thúy H5, Trịnh Huyền Tr, Nguyễn Minh Ng và Lê Anh Ph đã có hành vi cùng nhau Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng Vũ Đức Qu và Trương Khương D2 thì bị phát hiện và bắt quả tang. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Cao Kỳ S, Vũ Thị Thu H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tổng khối lượng các chất ma túy được quy đổi bằng 77,6% và xét xử các bị cáo Cao Kỳ S, Vũ Thị Thu H, Trần Xuân T3, Phạm Thị Thúy H5, Trịnh Huyền Tr, Nguyễn Minh Ng và Lê Anh Ph về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi của các bị cáo.

[3] Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", trong vụ án này, bị cáo S là người khởi xướng, rủ các bị cáo khác về nhà để sử dụng ma túy, chuẩn bị ma túy, thu tiền đóng góp cho việc sử dụng ma túy, bị cáo Phạm Thị Thúy H5 cùng chung ý chí với bị cáo S trong việc cho cả nhóm sử dụng ma túy tại nhà của hai vợ chồng, trực tiếp nhắn tin riêng rủ bị cáo Trịnh Huyền Tr và bị cáo Lê Anh Ph cùng sử dụng ma túy. Bị cáo Vũ Thị Thu H đã cùng với bị cáo S chuẩn bị ma túy, là người trực tiếp pha ma túy tổng hợp và cùng cả nhóm sử dụng ma túy. Trần Xuân T3, Nguyễn Minh Ng, Trịnh Huyền Tr, Lê Anh Ph cùng thống nhất đóng góp tiền để cả nhóm cùng sử dụng ma túy chung. Trong đó Trần Xuân T3 đã chuyển khoản cho bị cáo S 1.000.000 đồng, là người "đánh" ma túy Ketamine cho cả nhóm cùng sử dụng, khi hết Ketamine thì Trần Xuân T3 lại lấy trong túi của S ra đánh tiếp cho mọi người sử dụng; bị cáo Tr nhận 02 viên ma túy tổng hợp từ S và đưa lại cho Ng 01 viên sử dụng. Các bị cáo đã cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng ma túy cho các đối tượng Vũ Đức Qu và Trương Khương D2. Như vậy, bị cáo Cao Kỳ S có vai trò cao nhất; bị

cáo Vũ Thị Thu H có vai trò thấp hơn bị cáo S nhưng cao hơn các bị cáo khác; bị cáo Trần Xuân T3 có vai trò thấp hơn các bị cáo Cao Kỳ S, Vũ Thị Thu H nhưng cao hơn bị cáo Phạm Thị Thúy H5 và các bị cáo khác. Bị cáo Trịnh Huyền Tr nhận ma túy từ S và đưa cho Ng, bị cáo Nguyễn Minh Ng và Lê Anh Ph chỉ là người góp tiền và sử dụng ma túy, không mời ai sử dụng nên các bị cáo Ng, Ph có vai trò cơ bản ngang nhau và thấp nhất trong các bị cáo khác.

[4] Đối với tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” của bị cáo Cao Kỳ S và Vũ Thị Thu H: Cả hai bị cáo S và H đều thống nhất bàn bạc việc mua ma túy về bán lại kiếm lời, cùng nhau đến khu vực huyện Thủy Nguyên để mua ma túy về cất giấu tại nhà S để sử dụng cho việc tổ chức trái phép chất ma túy vào buổi sinh nhật của con trai S và số còn lại dùng để bán kiếm lời; bị cáo Hà giúp S đóng gói ma túy, S một mình trực tiếp mang bán trái phép ma túy cho Đặng Hải Nam. Như vậy, bị cáo Cao Kỳ S có vai trò cao hơn bị cáo Vũ Thị Thu H nên hình phạt của bị cáo S cũng phải cao hơn bị cáo H.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Anh Ph gia đình có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng C1ên nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Anh Ph: Ngày 14 tháng 6 năm 2024, bị cáo Lê Anh Ph có văn bản về việc rút toàn bộ kháng cáo. Việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Anh Ph.

[8] Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H: Bị cáo Vũ Thị Thu H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại giai đoạn xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị Thu H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm nhận định về vai trò bị cáo Vũ Thị Thu H đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là chưa chính xác nhưng Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử bị cáo với mức hình phạt 09 (Chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 11 (Mười một) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Vũ Thị Thu H nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Vũ Thị Thu H.

[9] Thiếu sót mà Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm: Ngoài việc đánh giá vai trò của các bị cáo đối với tội “*Tổ chức sử dụng trái phép như đã nêu ở mục*

[3], trong vụ án này, bị cáo Cao Kỳ S đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng Hải Nam thu được 4.000.000đồng; bị cáo Cao Kỳ S đã chuyển 4.200.000đồng tiền mua ma túy cho bị cáo Vũ Thị Thu H. Đây là khoản tiền các bị cáo Cao Kỳ S, Vũ Thị Thu H có được do phạm tội mà có nên cần buộc các bị cáo nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên Toà án cấp sơ thẩm không tuyên buộc các bị cáo phải nộp lại là thiếu sót. Do không có kháng cáo, kháng nghị về nội dung này nên để không làm xấu đi tình trạng của các bị cáo, Hội đồng xét xử không buộc các bị cáo phải nộp lại. Toà án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về những vấn đề thiếu sót đã được nêu trên.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[11] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Vũ Thị Thu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Anh Ph rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, g khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 342; Điều 348; điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 73/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Lê Anh Ph phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng liên quan đến bị cáo Lê Anh Ph có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Thu H, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Vũ Thị Thu H.

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Thu H phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H 09 (Chín) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 11 (Mười một) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Vũ Thị Thu H phải chấp hành chung cả hai tội là 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2023.

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS - Công an quận Hồng Bàng;
- CQCSĐT - Công an quận Hồng Bàng;
- C1 cục THADS quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- TAND quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp – TP. Hải Phòng;
- PV06; PC10 - Công an TP. Hải Phòng;
- Trại Tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi D2 Thạch